

NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THĂNG LONG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Nguyễn Thị Thanh Thúy, Trần Thị Hà Giang, Nguyễn Thị Thu Chi,
Nguyễn Thị Bằng, Lê Thị Hiền, Nguyễn Thị Mai Anh,
Nguyễn Hữu Chính, Bùi Minh Tuyên
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông (2018), nội dung giáo dục địa phương đã chuyển dịch từ vị trí ngoại khóa sang một bộ phận bắt buộc với thời lượng đáng kể. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy tồn tại một khoảng trống lớn giữa các văn bản chỉ đạo vĩ mô của Bộ và khung chương trình chung của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội với khả năng áp dụng tại cấp cơ sở, dẫn đến tình trạng quá tải và thiếu tính đặc thù trong giảng dạy. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm giải quyết vấn đề trên thông qua việc xây dựng khung nội dung giáo dục địa phương chuyên biệt cho Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long. Sử dụng thiết kế nghiên cứu định tính kết hợp nghiên cứu hành động, bài viết tiến hành phân tích văn bản pháp quy, đánh giá bối cảnh thực tiễn và xây dựng ma trận tương thích để đối sánh các yêu cầu cần đạt. Kết quả nghiên cứu đã đề xuất được một khung chương trình gồm 08 chủ đề, tuân thủ chặt chẽ định hướng của Bộ và Sở nhưng đảm bảo tính địa phương sâu sắc dựa trên nguồn lực văn hóa, lịch sử và làng nghề của huyện Thường Tín. Nghiên cứu khẳng định rằng việc vận dụng lý thuyết Phát triển chương trình dựa vào nhà trường để chuyển hóa các nội dung hàn lâm thành hoạt động trải nghiệm thực tế là giải pháp khả thi, khoa học, giúp cân bằng giữa tính thống nhất của chương trình giáo dục phổ thông và tính địa phương của cơ sở giáo dục.

Từ khóa: Chương trình Giáo dục phổ thông; giáo dục địa phương; Hà Nội; phát triển chương trình.

Nhận bài ngày 05.11.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 29.12.2025

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Thanh Thúy; email: thuyntt@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục toàn cầu, xu hướng phân cấp quản lý và trao quyền chủ động cho cơ sở giáo dục đang trở thành trụ cột quan trọng nhằm gia tăng tính thích ứng và thực tiễn của chương trình đào tạo. Tại Việt Nam, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực, trong đó nội dung giáo dục địa phương không còn là phần phụ lục mà đã trở thành một bộ phận giáo dục bắt buộc, có vị trí tương đương các môn học khác với thời lượng đáng kể, chiếm khoảng 20% trong tổng thể chương trình (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Về mặt pháp lý, Luật Giáo dục năm 2019 và các văn bản hướng dẫn như Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH (đối với Tiểu học) hay Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH (đối với Trung học) đã thiết lập khung pháp lý vững chắc, yêu cầu các địa phương xây dựng tài liệu bám sát các lĩnh vực văn hóa, lịch sử, kinh tế và chính trị, xã hội nhằm giáo dục phẩm chất và tình yêu quê hương cho học sinh (Quốc Hội, 2019), (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019a), (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019b).

Tuy nhiên, quá trình chuyển hóa từ văn bản chỉ đạo vĩ mô đến thực tiễn triển khai tại cơ sở đang tồn tại một khoảng trống đáng kể. Việc áp dụng đồng loạt khung chương trình chung của Thành phố cho một địa bàn đa dạng như Hà Nội dễ dẫn đến tình trạng quá tải về nội dung. Học sinh tại các khu vực khác nhau thường phải tiếp nhận khối lượng kiến thức lớn nhưng thiếu tính liên hệ

trực tiếp với nơi mình sinh sống. Hiện nay, chưa có nhiều nghiên cứu chỉ ra quy trình cụ thể giúp các nhà trường phân tích sự tương thích giữa Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình Thành phố và nguồn lực thực tế tại đơn vị để xây dựng một chương trình nhà trường mạch lạc. Thực tế tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long cho thấy, nhà trường còn gặp lúng túng trong việc lựa chọn và cấu trúc lại nội dung dạy học sao cho vừa đảm bảo tính khoa học, vừa phát huy được bản sắc riêng của địa phương nơi trường đóng chân.

Xuất phát từ tính cấp thiết nêu trên, nghiên cứu này nhằm mục tiêu xây dựng khung nội dung giáo dục địa phương đặc thù cho Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long. Nghiên cứu vận dụng lý thuyết Phát triển chương trình dựa vào nhà trường và giáo dục dựa vào địa phương. Các lý thuyết này nhấn mạnh sự phân cấp quản lý và vai trò chủ động của nhà trường trong việc điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với bối cảnh thực tế (Lupu, 2011), (Măduța, 2014), (Noviana et al., 2023), (Houdek, 2023).

Dựa trên phân tích tính tương thích giữa Chương trình khung của Bộ và Khung nội dung của Hà Nội, kết hợp với đánh giá nguồn lực thực tế tại huyện Thường Tín, nghiên cứu đề xuất quy trình xây dựng chương trình theo nguyên tắc “Tương thích - Tinh giản - Bản sắc”. Kết quả nghiên cứu kỳ vọng không chỉ giải quyết bài toán thực tiễn tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long mà còn đóng góp một mô hình tham chiếu khả thi cho quy trình phát triển chương trình nhà trường tại các đô thị lớn ở Việt Nam, đảm bảo sự hài hòa giữa tính thống nhất của chương trình quốc gia và bản sắc riêng biệt của từng địa phương.

Đề giải quyết vấn đề nghiên cứu và đạt được mục tiêu đề ra, bài viết sử dụng cách tiếp cận hỗn hợp, lấy nghiên cứu định tính làm nền tảng chủ đạo, kết hợp chặt chẽ với nghiên cứu hành động. Việc lựa chọn nghiên cứu này xuất phát từ nhu cầu không chỉ phân tích sâu sắc các văn bản quy phạm pháp luật mà còn nhằm kiểm chứng tính khả thi của quy trình xây dựng chương trình ngay trong bối cảnh thực tiễn sư phạm tại nhà trường. Đối tượng phân tích của nghiên cứu được xác định dựa trên ba trụ cột dữ liệu chính nhằm đảm bảo tính đa chiều và thực tiễn. Thứ nhất là hệ thống văn bản pháp quy cấp Quốc gia, trọng tâm là Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT) và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục địa phương của Bộ Giáo dục và Đào tạo như Công văn 3536/BGDĐT-GDTH và Công văn 1106/BGDĐT-GDTrH, đặc biệt là các yêu cầu về cấu trúc nội dung và thời lượng. Thứ hai là nguồn liệu địa phương, cụ thể là các Tài liệu giáo dục địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội biên soạn (Kế hoạch 274/KH-UBND), đóng vai trò là khung nội dung tham chiếu bắt buộc. Thứ ba là dữ liệu thực tế tại cơ sở, bao gồm các đặc điểm về vị trí địa lý, cơ sở vật chất, năng lực đội ngũ giáo viên và đặc điểm tâm sinh lý học sinh tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long tại huyện Thường Tín.

Quy trình nghiên cứu được tiến hành một cách hệ thống qua ba bước cụ thể. Bước 1 là phân tích văn bản, tiến hành rà soát và hệ thống hóa các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực trong các văn bản chỉ đạo để xác định các lĩnh vực bắt buộc như văn hóa, lịch sử, địa lý và môi trường. Bước 2 là xây dựng ma trận tương thích, thiết lập một công cụ đối sánh hai chiều: Chiều dọc là các yêu cầu cần đạt của Bộ và Khung nội dung của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; Chiều ngang là điều kiện nguồn lực của Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long. Công cụ này giúp sàng lọc, loại bỏ các nội dung trùng lặp và nhận diện các nội dung trùng mà nhà trường có thể mạnh khai thác. Bước 3 là lựa chọn và phát triển chủ đề, dựa trên kết quả phân tích ma trận để cấu trúc lại các chủ đề dạy học theo hướng “địa phương hóa”. Các chủ đề này chuyển hóa từ nội dung hàn lâm trong tài liệu khung thành các hoạt động trải nghiệm thực tế, đảm bảo phù hợp với quỹ thời gian và năng lực tiếp nhận của học sinh tại trường.

2. NỘI DUNG

2.1. Phân tích sự tương thích giữa nội dung, yêu cầu cần đạt của Bộ và Khung nội dung về nội dung giáo dục địa phương của thành phố Hà Nội

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018, nội dung giáo dục địa phương đã chuyển dịch từ vị thế ngoại khóa sang một bộ phận bắt buộc với thời lượng quy định cụ thể. Để đảm bảo tính thống nhất trong đa dạng, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản hướng dẫn mang tính khung như Công văn số 1106/BGDĐT-

GDTrH và Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH, yêu cầu các địa phương cụ thể hóa dựa trên đặc thù vùng miền. Nội dung này tập trung phân tích mức độ tương thích và sự chuyển hóa từ văn bản chỉ đạo của Bộ xuống khung nội dung và yêu cầu cần đạt của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

Xét về định hướng nội dung, có thể khẳng định sự tương thích cao độ giữa các lĩnh vực do Bộ quy định và các chủ đề được Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội biên soạn. Theo Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH, nội dung giáo dục địa phương bao gồm ba trụ cột chính: (1) Văn hóa, lịch sử truyền thống; (2) Địa lý, kinh tế, hướng nghiệp; và (3) Chính trị, xã hội, môi trường. Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đã bám sát khung sườn này, đồng thời vận dụng linh hoạt các chất liệu đặc thù của Thủ đô ngàn năm văn hiến (Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, 2019).

Cụ thể, đối với lĩnh vực Lịch sử và Văn hóa, đáp ứng yêu cầu của Bộ về việc đề cập đến lịch sử hình thành, truyền thống và di tích, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đã xây dựng các chủ đề như “Lịch sử Hà Nội từ thế kỉ XI đến đầu thế kỉ XVI” và “Di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu”. Sự tương thích thể hiện rõ nét qua việc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội không giảng dạy lịch sử chung chung mà đi sâu vào giai đoạn định đô Thăng Long gắn liền với các triều đại Lý - Trần - Lê, đồng thời cụ thể hóa nghệ thuật truyền thống qua các di sản như Ca trù, Hội Gióng.

Về lĩnh vực Địa lý và Kinh tế, từ định hướng của Bộ về địa lý tự nhiên, dân cư và làng nghề, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đã chuyển hóa thành chủ đề “Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên thành phố Hà Nội”, tích hợp kinh tế làng nghề vào chủ đề di sản gồm Bát Tràng. Việc phân tích chi tiết các dạng địa hình, hệ thống sông Hồng, sông Đuống hay đặc điểm khí hậu tại Hà Nội là minh chứng cho sự tuân thủ nghiêm túc các định hướng vĩ mô.

Đặc biệt, trong lĩnh vực Chính trị và Xã hội, sự tương thích được thể hiện một cách sáng tạo. Trước yêu cầu giáo dục nếp sống văn minh và tôn trọng pháp luật, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, với đặc thù là một siêu đô thị, đã cụ thể hóa thành chủ đề “Ứng xử văn minh nơi công cộng”. Thay vì các bài học lý thuyết, học sinh được tiếp cận quy tắc ứng xử tại phố đi bộ, thư viện và văn hóa giao thông, giải quyết trực tiếp các vấn đề thực tiễn, đúng theo tinh thần vận dụng kiến thức vào thực tế mà Bộ đề ra.

Bên cạnh nội dung, sự tương thích còn được thể hiện sâu sắc ở các yêu cầu về phẩm chất, năng lực và phương pháp tổ chức dạy học. Các tài liệu do Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội ban hành đã cụ thể hóa mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông thành các năng lực chung, năng lực chuyên biệt và phẩm chất cụ thể. Ví dụ, yêu cầu học sinh không chỉ ghi nhớ kiến thức lịch sử mà còn phải biết giới thiệu, tuyên truyền về lịch sử thành phố đã đáp ứng hoàn toàn yêu cầu vận dụng kiến thức của Bộ. Đồng thời, việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, phát huy tính chủ động của học sinh cũng được Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hiện thực hóa bài bản thông qua các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại.

Tóm lại, qua phân tích đối sánh, có thể khẳng định sự tương thích cao độ giữa các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tài liệu thực thi của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội cả về chiều rộng nội dung lẫn chiều sâu năng lực. Sở đã thành công trong việc “địa phương hóa” các quy định hành chính thành các chất liệu giáo dục sinh động, mang đậm bản sắc Thăng Long - Hà Nội, tạo nên một mô hình tiêu biểu cho việc phân cấp quản lý chương trình, đảm bảo tính thống nhất quốc gia song song với việc tôn trọng và phát huy giá trị riêng biệt của địa phương.

2.2. Thực trạng Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long

Việc xây dựng và triển khai nội dung giáo dục địa phương không thể tách rời khỏi bối cảnh thực tế nơi nhà trường đang hoạt động. Đối với Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long, những đặc thù về vị trí địa lý, không gian văn hóa cùng tiềm lực nội tại đã tạo nên một hệ sinh thái giáo dục đặc biệt, thuận lợi cho việc chuyển hóa các nội dung giáo dục địa phương từ văn bản thành thực tiễn sinh động. Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, trường đại học duy nhất trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thủ đô. Vị trí và mô hình hoạt động của nhà trường mang lại hai lợi thế cốt lõi trong việc triển khai giáo dục địa phương.

Thứ nhất, lợi thế về không gian văn hóa: Cơ sở đào tạo của nhà trường (tại Cơ sở 4 - Trường Đại học Thủ đô Hà Nội) đặt tại huyện Thường Tín, Hà Nội. Đây là vùng đất cổ phía Nam kinh

thành Thăng Long xưa, nổi tiếng với biệt danh “đất trăm nghề” và truyền thống khoa bảng lâu đời. Khu vực này đậm đặc các di tích lịch sử và câu chuyện văn hóa, tiêu biểu là Văn Từ Thượng Phúc và truyền thống hiếu học gắn liền với các danh nhân. Vị trí địa lý này cung cấp nguồn tư liệu thực địa phong phú cho các chủ đề *Lịch sử truyền thống* và *Văn hóa* trong khung chương trình của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội. Với đặc thù là cái nôi của nhiều làng nghề thủ công truyền thống (như sơn mài Hạ Thái, thêu Quất Động, lược sừng Thụy Ứng), nhà trường có lợi thế tuyệt đối trong việc triển khai các nội dung *Giáo dục hướng nghiệp* và *Làng nghề truyền thống*. Học sinh không chỉ học qua sách vở mà có thể trải nghiệm thực tế ngay tại địa phương, giúp bài học trở nên sống động và gắn liền với hơi thở cuộc sống.

Thứ hai, tính chất trường thực hành trong lòng trường đại học: Khác với các trường phổ thông thông thường, Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long hoạt động theo mô hình trường thực hành sư phạm. Điều này giúp nhà trường tiếp cận sớm nhất với các tư tưởng đổi mới giáo dục từ Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, đơn vị chủ trì biên soạn nhiều tài liệu giáo dục địa phương của Thành phố. Vị trí này giúp rút ngắn khoảng cách từ lý thuyết chương trình đến thực tiễn giảng dạy, giảm thiểu các rào cản về nhận thức khi tiếp cận chương trình mới.

Yếu tố con người và điều kiện vật chất là hai trụ cột quyết định sự thành bại của quá trình phát triển chương trình nhà trường. Phân tích thực trạng tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long cho thấy sự sẵn sàng cao độ cho việc triển khai nội dung giáo dục địa phương.

Đội ngũ sư phạm của nhà trường được đánh giá là điểm mạnh nổi bật với chất lượng vượt trội so với mặt bằng chung. 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, trong đó tỷ lệ giáo viên có trình độ Thạc sĩ chiếm tỷ trọng cao. Đội ngũ này không chỉ vững vàng về kiến thức phổ thông mà còn có tư duy nghiên cứu khoa học, có khả năng thiết kế các nội dung giáo dục địa phương thành các hoạt động trải nghiệm hấp dẫn. Điểm đặc thù của trường là sự kết nối chặt chẽ với đội ngũ giảng viên, nhà khoa học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Khi gặp các vấn đề chuyên sâu về văn hóa Thăng Long - Hà Nội hay các phương pháp dạy học mới, giáo viên phổ thông có thể nhận được sự cố vấn trực tiếp từ các chuyên gia đầu ngành. Điều này giải quyết được bài toán thiếu hụt kiến thức địa phương chuyên sâu mà nhiều trường phổ thông khác thường gặp phải.

Cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư theo hướng hiện đại, đồng bộ nhằm phục vụ mục tiêu giáo dục toàn diện và mô hình trường chất lượng cao. Hệ thống phòng học chức năng, thư viện và không gian sáng tạo được trang bị đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các dự án học tập liên quan đến giáo dục địa phương (như làm sản phẩm thủ công, dựng video giới thiệu di tích). Hạ tầng công nghệ thông tin mạnh mẽ hỗ trợ việc số hóa bài giảng, cho phép học sinh tham quan di tích ảo hoặc tra cứu tư liệu về Hà Nội một cách dễ dàng.

Nói chung, Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long hội tụ đủ các yếu tố để xây dựng, tổ chức các hoạt động giáo dục địa phương. Vị trí địa lý giàu bản sắc văn hóa địa phương tại Thường Tín cung cấp ngữ liệu sống động; sự bảo trợ về chuyên môn từ Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đảm bảo tính khoa học; và cơ sở vật chất hiện đại đảm bảo tính khả thi. Đây là nền tảng vững chắc để nhà trường xây dựng thành công nội dung giáo dục địa phương, không chỉ đáp ứng yêu cầu của Bộ và Sở mà còn tạo ra bản sắc riêng biệt cho học sinh Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long.

2.3. Nội dung giáo dục địa phương của Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long

Trên cơ sở phân tích sự tương thích giữa các văn bản chỉ đạo và đánh giá nguồn lực thực tiễn tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long, nghiên cứu đề xuất khung nội dung giáo dục địa phương mang tính đặc thù. Khung nội dung này tuân thủ nguyên tắc đồng tâm, đảm bảo sự kết nối chặt chẽ giữa yêu cầu cần đạt của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Khung chương trình của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và thực tiễn địa phương huyện Thường Tín. Hệ thống chủ đề được cấu trúc thành 08 mô-đun học tập, bao quát toàn diện các lĩnh vực từ lịch sử, văn hóa đến kinh tế, xã hội và môi trường. Điểm đặc sắc của khung nội dung này là sự chuyển dịch từ tiếp cận nội dung hàn lâm sang chủ đề trải nghiệm, tận dụng tối đa lợi thế “đất danh hương, đất trăm nghề” của Thường Tín.

Nhóm chủ đề Lịch sử và Di sản (Chủ đề 1, 2): Tập trung khai thác bề dày lịch sử vùng đất phía Nam kinh thành. Thay vì giảng dạy lịch sử Hà Nội chung chung, học sinh sẽ tìm hiểu sâu về dấu tích cư trú cổ và các di sản vật thể tiêu biểu tại Thường Tín như chùa Đậu, đền thờ Nguyễn Trãi.

Nhóm chủ đề Địa lý và Kinh tế (Chủ đề 4, 5, 6): Tận dụng lợi thế của 126 làng nghề, nội dung giáo dục chuyển trọng tâm vào sản vật tiêu biểu và nghề truyền thống. Học sinh không chỉ học lý thuyết mà còn trải nghiệm thực tế tại các làng nghề sơn mài Hạ Thái, thêu Quất Động, lược sừng Thụy Ứng.

Nhóm chủ đề Xã hội và Môi trường (Chủ đề 3, 7, 8): Giải quyết các vấn đề nóng của địa phương. Chủ đề môi trường đi thẳng vào thực trạng ô nhiễm sông Nhuệ và rác thải làng nghề. Chủ đề xã hội nhấn mạnh nếp sống văn hóa gia đình và phong trào tương thân tương ái, gắn liền với bối cảnh học sinh Thăng Long.

Đề minh chứng cho tính khoa học và sự tuân thủ pháp lý, nghiên cứu xây dựng Bảng đối sánh logic phát triển nội dung (Bảng 1), thể hiện rõ quy trình địa phương hóa từ văn bản chỉ đạo xuống thực tiễn giảng dạy.

Bảng 1. Ma trận đối sánh: Từ yêu cầu của Bộ GD&ĐT đến nội dung GD&ĐT chi tiết tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long

Lĩnh vực	Yêu cầu cần đạt (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	Khung nội dung (Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội)	Nội dung giáo dục địa phương tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long
Văn hóa - Lịch sử	Tìm hiểu lịch sử hình thành, phát triển; di tích lịch sử, danh nhân văn hóa của địa phương.	- Lịch sử Hà Nội từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X. - Di sản văn hóa vật thể tiêu biểu tại Hà Nội.	Chủ đề 1, 2: - Dấu tích cư trú cổ và vai trò vùng phía Nam Thăng Long. - Khám phá kiến trúc Chùa Đậu (Pháp Vũ), đền Lý Bát Đế, đình Nội. - Danh nhân Nguyễn Trãi (làng Nhị Khê).
Địa lý - Kinh tế	Tìm hiểu địa lý tự nhiên, dân cư; ngành nghề, làng nghề truyền thống và đóng góp kinh tế.	- Vị trí địa lí và sự thay đổi phạm vi hành chính TP. Hà Nội. - Sản vật và các nghề truyền thống Hà Nội.	Chủ đề 4, 5, 6: - Thường Tín: Cửa ngõ phía Nam và sự biến đổi hành chính. - Trải nghiệm làng nghề: Sơn mài Hạ Thái, Thêu Quất Động, Lược sừng Thụy Ứng. - Sản vật: Bánh dày Quán Gánh, Giò chả Liên phương.
Chính trị - Xã hội	Giáo dục nếp sống văn minh, tuân thủ pháp luật; chính sách an sinh xã hội; tình yêu quê hương.	- Xây dựng “Gia đình văn hóa” tại Hà Nội. - Phong trào “Tương thân tương ái”.	Chủ đề 3, 7: - Học sinh Thăng Long xây dựng mô hình “Nhà sạch - ngõ đẹp”, gia đình văn hóa. - Lan tỏa tinh thần đoàn kết cộng đồng tại các xã, thị trấn huyện Thường Tín.
Môi trường	Bảo vệ môi trường tự nhiên; thực trạng đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu.	- Ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng tới đời sống người dân Hà Nội.	Chủ đề 8: - Thực trạng ô nhiễm nước sông Nhuệ đoạn qua Thường Tín. - Vấn đề khói bụi và rác thải tại các cụm công nghiệp làng nghề. - Dự án học sinh: Hành động xanh bảo vệ làng nghề.

Khung nội dung đề xuất thể hiện ba ưu điểm nổi bật:

Tính cụ thể và gần gũi: Thay vì những kiến thức vĩ mô xa lạ, học sinh tiếp cận các địa danh, di tích ngay tại nơi sinh sống, giúp kiến thức trở nên cụ thể, dễ tiếp nhận.

Tính tích hợp và trải nghiệm: Các chủ đề mở tạo điều kiện tích hợp liên môn và tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế ngay tại địa phương, tiết kiệm chi phí.

Tính kế thừa và phát triển: Khung nội dung làm sâu sắc hơn chương trình Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, giúp học sinh hiểu địa phương để yêu Thủ đô.

Tóm lại, khung nội dung đề xuất là sự cụ thể hóa khoa học, đảm bảo tính pháp lý, đồng thời khai thác triệt để nguồn vốn văn hóa Thường Tín, tạo nên bản sắc riêng cho chương trình giáo dục của Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long.

Kết quả nghiên cứu và đề xuất khung nội dung giáo dục địa phương cho Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long không chỉ là một giải pháp kỹ thuật cho việc dạy học, mà còn đặt ra những vấn đề cốt lõi về triết lý giáo dục địa phương hóa trong bối cảnh đổi mới. Một trong những thách thức lớn nhất khi triển khai Tài liệu giáo dục địa phương của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội là tính bao quát nhưng thiếu chiều sâu cục bộ. Hà Nội là một không gian văn hóa rộng lớn với sự đa dạng cao độ giữa các vùng miền (văn hóa Xứ Đoài khác văn hóa Sơn Nam Thượng). Việc áp dụng nguyên bản tài liệu chung (thường chứa đựng nhiều thông tin về các quận trung tâm hoặc các danh thắng xa nơi học sinh sinh sống như Ba Vì, Sóc Sơn) dễ dẫn đến tình trạng học sinh phải học lý thuyết về địa phương của nơi khác.

Khung nội dung đề xuất cho Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long giải quyết triệt để vấn đề này nhờ nguyên tắc gần gũi hóa. Thay vì học về làng nghề gốm Bát Tràng (Gia Lâm) một cách trừu tượng qua sách vở, học sinh Thăng Long được tiếp cận trực tiếp với nghề sơn mài Hạ Thái, thôn Quất Động ngay tại huyện Thường Tín. Việc thay thế các ngữ liệu xa lạ bằng các di tích, nhân vật, sự kiện hiện hữu ngay trong không gian sống hàng ngày giúp kiến thức trở nên cụ thể, dễ kiểm chứng và dễ đi vào nhận thức. Điều này đặc biệt phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh phổ thông, khi quá trình nhận thức đi từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng. Do đó, tính khả thi của chương trình được đảm bảo không chỉ bởi nguồn lực sẵn có của địa phương mà còn bởi sự hứng thú và khả năng tiếp nhận tự nhiên của người học.

Quy trình xây dựng khung nội dung này không phải là sự cắt ghép tùy tiện, mà tuân thủ chặt chẽ logic của khoa học giáo dục hiện đại, cụ thể là lý thuyết Phát triển chương trình dựa vào nhà trường.

Tính khoa học được thể hiện qua ma trận tương thích. Nghiên cứu đã thiết lập một trục dọc xuyên suốt từ: *Mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông* (Bộ Giáo dục và Đào tạo) đến *Khung nội dung* (Sở) rồi đến *Nội dung cụ thể* (cấp Trường). Chương trình đảm bảo tính pháp lý khi bao phủ đủ các lĩnh vực cứng (Văn hóa, Lịch sử, Kinh tế, Chính trị, Môi trường) theo quy định tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH và Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH. Chương trình đảm bảo tính sự phạm khi các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực không bị hạ thấp, mà trái lại, được cụ thể hóa ở mức độ cao hơn thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế. Sự logic này chứng minh rằng, việc trao quyền chủ động cho nhà trường không dẫn đến sự phá vỡ tính thống nhất của chương trình giáo dục phổ thông, mà ngược lại, nó làm giàu thêm chương trình đó bằng các chất liệu thực tế sống động. Đây là minh chứng cho sự chuyển dịch từ quản lý giáo dục tập trung cứng nhắc sang quản lý phân cấp linh hoạt, khoa học.

Để làm nổi bật giá trị của nghiên cứu, cần đặt mô hình này trong sự đối sánh với cách làm truyền thống thường thấy tại nhiều trường phổ thông hiện nay.

Thứ nhất, cách tiếp cận truyền thống thường có xu hướng dạy những gì sách viết, coi tài liệu giáo dục địa phương của Tỉnh/Thành phố là sách giáo khoa pháp lệnh, giáo viên truyền thụ một chiều. Điều này dẫn đến sự quá tải khi học sinh vừa phải học kiến thức phổ thông, vừa phải ghi nhớ khối lượng dữ liệu địa phương khổng lồ của cả thành phố. Ngược lại, cách tiếp cận đề xuất thực hiện việc sàng lọc và thay thế. Ví dụ, khi dạy về chủ đề “Lễ hội truyền thống”, thay vì dạy dàn trải 10 lễ hội của Hà Nội, chương trình nhà trường chỉ chọn sâu 1 đến 2 lễ hội tiêu biểu tại Thường Tín (như Lễ hội Chùa Đậu) để phân tích sâu, dùng cái “riêng” để minh họa cho cái “chung”.

Thứ hai, cách làm cũ biến giáo dục địa phương thành các giờ học lý thuyết khô khan trong bốn bức tường. Mô hình mới, với lợi thế vị trí của Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long, chuyển hóa giáo dục địa phương thành giáo dục thực địa. Học sinh học lịch sử tại đền thờ Nguyễn Trãi, học mỹ thuật tại xưởng sơn mài, học giáo dục công dân qua dự án bảo vệ sông Nhuệ.

Thứ ba, trong mô hình cũ, giáo viên là người truyền thụ, học sinh là người tiếp nhận. Trong mô hình đề xuất, giáo viên đóng vai trò nhà thiết kế chương trình, và học sinh trở thành những nhà nghiên cứu nhỏ khám phá chính cộng đồng của mình.

Tóm lại, kết quả bàn luận khẳng định rằng việc xây dựng nội dung giáo dục địa phương đặc thù cho Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long là một hướng đi đúng đắn, khoa học và cấp thiết. Nó không chỉ giải quyết bài toán “khó và khô” của môn học này mà còn biến lợi thế địa phương Thường Tín thành tài sản giáo dục quý giá, góp phần hình thành nên những công dân Thủ đô vừa hiện đại, vừa thấm đẫm bản sắc văn hóa cội nguồn.

3. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã hoàn thành mục tiêu xây dựng khung nội dung giáo dục địa phương đặc thù cho Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long dựa trên sự phân tích khoa học về tính tương thích giữa hệ thống văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Khung chương trình của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội và bối cảnh thực tiễn tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Thăng Long trên địa bàn huyện Thường Tín. Các kết quả chính của nghiên cứu được khẳng định trên ba phương diện: lý luận, thực tiễn và tính khả thi.

Thứ nhất, về mặt lý luận, nghiên cứu đã chứng minh rằng lý thuyết *Phát triển chương trình nhà trường* là cơ sở lý luận quan trọng để giải quyết mâu thuẫn giữa tính khái quát của chương trình cấp Tỉnh/Thành phố và tính đặc thù của cơ sở giáo dục. Việc thiết lập và vận dụng ma trận tương thích giúp nhà trường không chỉ tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp lý về thời lượng và cấu trúc nội dung mà còn kiến tạo được không gian sư phạm linh hoạt để tích hợp các giá trị văn hóa bản địa.

Thứ hai, về mặt thực tiễn, khung nội dung đề xuất gồm 08 chủ đề bao quát các lĩnh vực từ Lịch sử, Văn hóa đến Kinh tế và Môi trường đã chuyển hóa thành công các yêu cầu cơ bản về mặt hành chính thành các hoạt động trải nghiệm linh hoạt, sáng tạo mang tính giáo dục cao. Giá trị cốt lõi của khung nội dung này nằm ở tính địa phương hóa: thay vì tiếp cận những kiến thức vĩ mô xa lạ, học sinh được học tập thông qua sự tương tác trực tiếp với các di sản ngay tại nơi sinh sống như sông Nhuệ, chùa Đậu hay làng nghề sơn mài Hạ Thái. Cách tiếp cận này giúp kiến thức trở nên hữu hình, dễ kiểm chứng, từ đó bồi đắp tình yêu quê hương (Thường Tín) như một nền tảng vững chắc cho ý thức công dân Thủ đô.

Thứ ba, về tính khả thi, mô hình này đã tận dụng tối đa lợi thế trường thực hành và lợi thế của địa phương, biến các di sản địa phương thành lớp học thực địa, giải quyết hiệu quả bài toán quá tải kiến thức hàn lâm và thiếu hụt giờ dạy thực hành mà nhiều trường phổ thông đang đối mặt.

Từ những kết quả trên, nghiên cứu đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả triển khai giáo dục địa phương. Đối với các nhà trường, cần chuyển dịch tư duy từ việc thụ động triển khai tài liệu chung sang chủ động rà soát và địa phương hóa, coi tài liệu của Sở là khung tham chiếu và thực tiễn địa phương là chất liệu chính. Đối với đội ngũ giáo viên, cần thay đổi vai trò từ người truyền thụ kiến thức sang người thiết kế chương trình, chủ động khai thác nguồn sử liệu và tri thức dân gian từ cộng đồng để làm giàu bài giảng. Cuối cùng, các cơ quan quản lý cần có cơ chế khuyến khích quyền tự chủ chuyên môn và xây dựng nền tảng chia sẻ học liệu số giữa các trường trong khu vực, nhằm tạo ra một hệ sinh thái giáo dục địa phương đa dạng và bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019a). *Công văn 3536/BGDĐT-GDTH 2019 biên soạn thẩm định nội dung giáo dục*. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019b). *Công văn 1106/BGDĐT-GDTrH 2019 biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương*. Hà Nội.
4. Houdek, P. (2023). The deep roots of cross-cultural differences in organizational behavior: Do human resource management education has to respect them? *The International Journal of Management Education*, 21(3), 100876. <https://doi.org/10.1016/j.ijme.2023.100876>

5. Lupu, M. M. (2011). A Cultural-Historical Activity Theory Approach To Collaborative Learning In Programs Of Pre-Service Teacher Education: Exploring Implications For Educational Policy And Practice, *Procedia - Social and Behavioral Sciences*, 29, pp.13–32.
<https://doi.org/10.1016/j.sbspro.2011.11.201>
6. Măduța, C. (2014). Education and National Identity, The Local Cultural Heritage and its Effects Upon Present Local educational Policies in Arad County from Romania, *Procedia - Social and Behavioral Sciences*, 116, 2847–2851. <https://doi.org/10.1016/j.sbspro.2014.01.667>
7. Noviana, E., Faizah, H., Mustafa, M. N., Elmustian, Hermandra, Kurniaman, O., Rusandi, M. A., & Situmorang, D. D. B. (2023). Hiểu biết “*Tunjuk Ajar Melayu Riau*”: Tích hợp kiến thức địa phương vào bảo tồn môi trường và giáo dục thiên tai, *Heliyon*, 9(9), e19989.
<https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2023.e19989>
8. Quốc Hội. (2019). *Luật giáo dục 2019 số 43/2019/QH14*. Hà Nội.
9. Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội. (2019). *Kế hoạch số 274/KH-UBND 2019 biên soạn nội dung giáo dục địa phương giáo dục phổ thông Hà Nội*. Hà Nội.

**RESEARCHING AND DEVELOPING LOCAL EDUCATION CONTENT AT
THANG LONG PRIMARY, SECONDARY,
AND HIGH SCHOOL TO MEET THE REQUIREMENTS
OF THE GENERAL EDUCATION PROGRAM**

Abstract: *In the context of implementing the 2018 General Education Program, Local Education Content has shifted from an extracurricular position to a mandatory component with a significant time allocation. However, current practice reveals a substantial gap between the macro-level guiding documents from the Ministry and the general curriculum framework provided by the Hanoi Department of Education and Training, and their applicability at the grassroots level. This has resulted in issues of overloading and a lack of specificity in teaching. This study was conducted to address this problem by developing a specific local education content framework for Thang Long Primary, Secondary, and High School. Utilizing a qualitative research design combined with action research, the paper analyzes legal documents, evaluates the practical context, and constructs a compatibility matrix to benchmark required learning outcomes. The research findings propose a curriculum framework consisting of 08 themes, strictly adhering to the directions of the Ministry and the Department while ensuring deep local specificity based on the cultural, historical, and traditional craft village resources of Thuong Tin District. The study affirms that applying the theory of School-Based Curriculum Development to transform academic content into practical, experiential activities is a viable and scientific solution. This approach helps to balance the unity of the general education program with the local character of the educational institution.*

Keywords: *General Education Program; local education; Hanoi; curriculum development.*